

LD VIETSOVPETRO  
TRƯỜNG BAN ĐĐT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

**KẾ HOẠCH BAY NGÀY 03/08/2025**

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		CLO+PPD+TD3	7:25	17+2+1	0+0+0		13+7+0	0+0+0	

TTBDSX



# FLIGHT MANIFEST



DATE: 03/08/2025	FROM: VT	AIRCRAFT: 420	ETD: 07:30
B.CARD: XANH-1	TO: CLO - PPD - TD3	CREW: LINH - SON - HIẾU	ETA: 09:20
VSP FLIGHT: 01		VNHS FLIGHT: TM25/2910	

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX WT	COMPANY	NATIONALITY
						PCS	KGS			
1	HOANG VAN HUNG	CLO	66	1	6			68	KHOAN	Vietnamese
2	PHAN QUANG HIEN	CLO	69	1	4			65	KHOAN	Vietnamese
3	NGUYEN VAN TRUNG	CLO						78	KHOAN	Vietnamese
4	VU THE NANG	CLO	67	1	4			61	KHOAN	Vietnamese
5	NGO VAN BAC	CLO	60	1	4			79	KHOAN	Vietnamese
6	VU VAN LONG	CLO	61	1	4			68	KHOAN	Vietnamese
7	NGUYEN TRONG NHAT	CLO	200	1	2			58	KHOAN	Vietnamese
8	BUI QUOC GIA	CLO	62	1	3			75	KHOAN	Vietnamese
9	LE QUOC TRUNG	CLO	63-64	2	11			78	KHOAN	Vietnamese
10	DO HUY BINH	CLO	68	1	6			77	KHOAN	Vietnamese
11	VAN CONG THUY	CLO	70-71	2	12			63	KHOAN	Vietnamese
12	LUONG NGOC KHUONG	CLO	74-75	2	10			80	KHOAN	Vietnamese
13	PHAM TAT LUC	CLO	72-73	2	13			69	KHOAN	Vietnamese
14	PHAN TIEN CUONG	CLO	77-78	2	12	10	157	69	SEAMAP	Vietnamese
15	LE XUAN ĐỨC	CLO	76	1	8			56	SEAMAP	Vietnamese
16	NGUYEN ĐỨC THANG	CLO	65	1	8			100	PSV	Vietnamese
17	LE MINH MINH	CLO	58-59	2	8			70	PSV	Vietnamese
18	TONG VAN ĐỨC	PPD	01-02	2	14			73	XAYLAP	Vietnamese
19	NGO DINH NHAT MINH	PPD	03	1	15			84	XAYLAP	Vietnamese
20	NGUYEN VAN TUAN	TD3	44	1	9			64	KHOAN	Vietnamese

## FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL		REMARK
		PAX	PAX WT	BAG.		CARGO		PAX	CARGO	
				PCS	WT	PCS	WT			
1	CLO	17	1.214	22	115	10	157	15	16	
2	PPD	2	157	3	29	0	0	2	6	
3	TD3	1	64	1	9	0	0	0		
<b>TOTAL</b>		<b>20</b>	<b>1.435</b>	<b>26</b>	<b>153</b>	<b>10</b>	<b>157</b>	<b>22</b>		
<b>WEIGHT KG</b>			<b>1.435</b>		<b>153</b>		<b>157</b>			

GRAND TOTAL: 1.745 KGS

VSP REP.

Nguyễn Thúy Mai

VNHS REP.

NGUYỄN THỊ HỒNG HÀ

CREW

NGÔ VĂN LINH  
PHẠM THÁI SƠN

LD VIETSOVPEIRO  
TRƯỜNG BAN ĐĐT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

**KẾ HOẠCH BAY NGÀY 04/08/2025**

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		P4+SAVR+RP2	7:25	15+5+1	0+0+0		9+1+3	0+0+0	Chuyen 1 SAVR-RP2
2		TDS+TD1	10:25	6+14	0+0		3+19	0+0	

TTBDSX



# FLIGHT MANIFEST



DATE: 04/08/2025	FROM: VT	AIRCRAFT: 420	ETD: 07:31
B.CARD: XANH - 1	TO: P4 - SAVR - RP2	CREW: LTUÁN - VTHẮNG - NNAM	ETA: 09:21
VSP FLIGHT: 1		VNHS FLIGHT: TM25/2914	

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX WT	COMPANY	NATIONALITY
						PCS	KGS			
1	ĐỖ QUỐC VŨ	P4	61-62	2	17	1	14	69	XAYLAP	Vietnamese
2	TRẦN VĂN CHIÊU	P4	82	1	13			59	XAYLAP	Vietnamese
3	VÕ VĂN HOÀI	P4	77	1	11			70	XAYLAP	Vietnamese
4	NGUYỄN CÔNG HOÀN	P4	69-70	2	16			60	XAYLAP	Vietnamese
5	VŨ QUANG HUY	P4	63-64	2	16			49	XAYLAP	Vietnamese
6	MAI VĂN MINH	P4	66	1	12			73	XAYLAP	Vietnamese
7	LÊ CÔNG TƯỜNG	P4	83-84	2	16			65	XAYLAP	Vietnamese
8	NGUYỄN KIM HƯƠNG	P4	75-76	2	15			59	XAYLAP	Vietnamese
9	PHẠM TUẤN KHANH	P4	67-68	2	19			69	XAYLAP	Vietnamese
10	TRẦN VĂN THAI	P4	78-79	2	20			67	XAYLAP	Vietnamese
11	TRẦN ĐỨC CHIN	P4	80-81	2	20			66	XAYLAP	Vietnamese
12	PHAN VĂN DƯƠNG	P4	73-74	2	16			78	XAYLAP	Vietnamese
13	NGUYỄN QUỐC KHANH	P4	71-72	2	18			62	XAYLAP	Vietnamese
14	NGUYỄN VĂN LỘC	P4	65	1	12			61	XAYLAP	Vietnamese
15	LƯU MINH TUẤN	P4	58-60	3	13			76	NIPI	Vietnamese
16	KIRICHENKO K.P.	SAVR	90	1	4			85	KHOAN	Russian
17	MULNIUCHKIN V.V	SAVR	96	1	13	2	16	94	DVL	Russian
18	HOANG BA THẮNG	SAVR	94	1	15	1	12	60	DVL	Vietnamese
19	NGUYỄN VĂN HỘI	SAVR	93	1	15			65	DVL	Vietnamese
20	NGUYỄN VĂN HIỆU	SAVR	95	1	14			87	DVL	Vietnamese
21	PHẠM VĂN TRÍ	RP2	92	1	7	2	20	70	KHOAN	Vietnamese

## FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL		REMARK
		PAX	PAX WT	BAG.		CARGO		PAX	CARGO	
				PCS	WT	PCS	WT			
1	P4	15	983	27	234	1	14	9		
2	SAVR	5	391	5	61	3	28	2	2	CHUYEN 1 SAVR - RP2
3	RP2	1	70	1	7	2	20	3		
<b>TOTAL</b>		<b>21</b>	<b>1.444</b>	<b>33</b>	<b>302</b>	<b>6</b>	<b>62</b>	<b>14</b>		
<b>WEIGHT KG</b>			<b>1.444</b>		<b>302</b>		<b>62</b>			

GRAND TOAL: 1.808 KGS

VSP REP.

NGUYỄN THỨC HÀ

VNHS REP.

NGUYỄN THỊ KIỀU THU

CREW

LUƠNG MẠNH TUẤN

NGÔ VĂN THẮNG



# FLIGHT MANIFEST



DATE: 04/08/2025	FROM: VT	AIRCRAFT: 420	ETD: 11:30
B.CARD: XANH - 2	TO: TD5 - TD1	CREW: LTUẤN - VTHẮNG - NNAM	ETA: 13:00
VSP FLIGHT: 2		VNHS FLIGHT: TM25/2913	

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX WT	COMPANY	NATIONALITY
						PCS	KGS			
1	NGUYEN QUOC KHANH	TD5	66-67	2	11	1	11	58	KHOAN	Vietnamese
2	NGUYEN XUAN DONG	TD5	60	1	10	3	55	63	KHOAN	Vietnamese
3	DO HOAI THANH	TD5	62-63	2	13			73	DVL	Vietnamese
4	CHU DINH THANH	TD5	61	1	7			53	DVL	Vietnamese
5	BUI BACH DUONG	TD5	64	1	15			71	DVL	Vietnamese
6	TRAN VAN GIANG	TD5	65	1	7			72	DVL	Vietnamese
7	UVAYSOV ABDULAKHI	TD1	29	1	3			108	KHOAN	Russian
8	NGUYEN NHU BANG	TD1	38	1	5			59	KHOAN	Vietnamese
9	NGUYEN MINH SON	TD1	30	1	6			80	KHOAN	Vietnamese
10	DINH XUAN HOA	TD1	39	1	6			64	KHOAN	Vietnamese
11	HOANG VAN DUY	TD1	33	1	5			68	KHOAN	Vietnamese
12	LE VAN HOAN	TD1	42	1	6			78	KHOAN	Vietnamese
13	VU DUC TOAN	TD1	35	1	5			75	KHOAN	Vietnamese
14	HOA XUAN LUAN	TD1	40-41	2	14			66	KHOAN	Vietnamese
15	TRAN MINH HOANG	TD1	36-37	2	6			75	KHOAN	Vietnamese
16	TRINH CAO TRONG	TD1	32	1	6			73	KHOAN	Vietnamese
17	LE BA CHIEN	TD1	31	1	8			74	KHOAN	Vietnamese
18	DUONG TRUNG KIEN	TD1	43-44	2	12			60	DVL	Vietnamese
19	TRIEU MINH HONG	TD1	28	1	3			67	PSV	Vietnamese
20	PHAN VAN HONG	TD1	34	1	6			67	PSV	Vietnamese

## FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL		REMARK
		PAX	PAX WT	BAG.		CARGO		PAX	CARGO	
				PCS	WT	PCS	WT			
1	TD5	6	390	8	63	4	66	3		
2	TD1	14	1.014	17	91	0	0	19		
<b>TOTAL</b>		<b>20</b>	<b>1.404</b>	<b>25</b>	<b>154</b>	<b>4</b>	<b>66</b>	<b>22</b>		
<b>WEIGHT KG</b>			<b>1.404</b>		<b>154</b>		<b>66</b>			

GRAND TOAL: 1.624 KGS

VSP REP.

NGUYỄN THỨC HÀ

VNHS REP.

NGUYỄN THỊ KIỀU THU

CREW

LƯƠNG MẠNH TUẤN

NGÔ VĂN THẮNG

